

SỐ: 143/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 02 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 218/2020/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L – sinh năm 1973**

HKTT + Chỗ ở: xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Anh Trần Công Q - sinh năm 1970**

HKTT: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam

Chỗ ở: Số 96 Viện điều tra quy hoạch rừng, Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55,58, 81, 82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị L và anh Trần Công Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là Trần Thị Kiều O – sinh ngày 03/8/1992 và Trần Nguyễn Bảo N – sinh ngày 06/3/2005. Cháu Kiều O đã trưởng thành và lập

gia đình riêng nên Tòa không xét. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Bảo N cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị L không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét. Anh Q có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ:** Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đồng chị L đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/6593 ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Hoàn trả chị L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

S

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương